TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 59/2023/HSST
Ngày: 21/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Hiếu Luân

2/ Bà Lý Thị Thu Hương

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Hà Anh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quang -Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2023/TLST-HS ngày 25/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Khắc V- sinh năm 1996, tại Hà Nội; Nơi đăng ký thường trú: thôn Y, xã V, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp:Tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: V Nam; Con ông Nguyễn Khắc H và bà Nguyễn Thị N; là con thứ nhất trong gia đình có hai anh em; Tiền án: bản án số 97/2018/HSST ngày 27/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/10/2021, chưa xóa án tích); Về nhân thân: Bản án số 125/2012/HSPT ngày 30/11/2012 Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 43 tháng tù về tội "Cướp tài sản"; Bản án số 08/2016/HSST, ngày 03/3/2016 Tòa án nhân dân huyện Thường Tín xử phạt 28 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/8/2017). Bị cáo bị tạm giam

ngày 02/01/2023 (Theo danh chỉ bản số 35 do công an huyện Thường Tín lập ngày 03/01/2023). Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Văn M- sinh năm 1993, tại Hà Nội; Nơi đăng ký thường trú và trú tại: thôn Y, xã V, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp:Tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: V Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Ph; vợ là Lê Thị L, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam ngày 27/12/2022, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn ngày 06/02/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Theo danh chỉ bản số 20 do công an huyện Thường Tín lập ngày 27/12/2022). Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ Nguyễn Văn T- sinh năm 1988, tại Hà Nội; Nơi đăng ký thường trú và trú tại: thôn V, xã V, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: V Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; chưa kết hôn, có 01 con sinh năm 2020; là con thứ ba trong gia đình có ba chị em; Tiền án, tiền sự: không; Về nhân thân: Ngày 05/02/2007, Tòa án nhân dân huyện Thường Tín xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội "Đánh bạc". Ngày 26/8/2011, Tòa án nhân dân huyện Thường Tín xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Ngày 29/8/2012, Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam giữ". Bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/01/2023.(Theo danh chỉ bản số 77 do công an huyện Thường Tín lập ngày 30/01/2023). Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1999 *(có mặt)*

Trú tại: thôn Bình Lăng, xã T, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/Anh Lê Thành L, sinh năm 2001 *(vắng mặt)*

Trú tại: xóm Bến, xã N, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội

2/Ông Phạm Văn Sơn, sinh năm 1970 (*có mặt)*

Trú tại: thôn Bình Lăng, xã T, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 03/7/2022, anh Phạm Văn Đ ngồi uống nước cùng cùng anh Lê Thành L, Đinh Văn T, La Thành Đ tại quán nước Chanh Bống của chị Nguyễn Thị N trên đường Nguyễn Vĩnh Tích thuộc thôn V, xã V, huyện Thường Tín, Hà Nội. Khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, anh Lê Thành Lộc sang bàn uống nước của Nguyễn Khắc V, Trương Văn Hà, Trần Thị Phương, Trần Tế Cường, Nguyễn Đình Bình để hỏi mượn loa kéo. Lúc này V đang hát bằng loa kéo và trả lời anh Lộc "có giỏi thì sang mà lấy", thấy vậy anh Lộc không mượn nữa mà đi về bàn uống nước. Sau đó, Nguyễn Khắc V gọi điện cho Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn M nói bị đánh ngoài đường mới thôn V và bảo Thành mang "đồ" lên. Thành hiểu ý lấy 01 con dao bằng kim loại (dạng dao mèo) dài khoảng 50cm đưa cho M rồi chở M đến quán nước V đang ngồi. Khi đến nơi, Thành dừng xe ở giữa đường, V nhìn thấy đi ra gặp thì Thành hỏi V "đứa nào đánh mày", V chỉ tay về phía anh Đ và anh Lộc nói "hai thằng này". Sau đó V và Thành xông vào dùng chân tay không đấm đá liên tiếp nhiều cái trúng người anh Đ và Lộc. M cầm con dao mèo bằng kim loại dài 50cm ở tay trái xông vào chém một nhát trúng vào tay trái của anh Đ, con dao bị tuột khỏi tay M rơi xuống đường. Thấy Đ bị chém thì Phương nói với Hà vào can ngăn. Hà chạy vào dùng tay đẩy Đ về phía cột điện thì Đ bỏ chạy về hướng tiểu khu Nguyễn Du, thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín. Thấy Đ bỏ chạy thì V chạy bộ, Thành đi xe máy đuổi theo. Lúc này Hà quay lại bàn uống nước lấy xe máy của Phương và bảo Bình lên xe ngồi sau rồi chở Bình đuổi theo V để can ngăn. V chạy đuổi theo Đ được 30m thì dừng lại, Thành đuổi phía sau V cũng dừng lại không tiếp tục đuổi theo nữa. Hà chở Bình đi về hướng tiểu khu Nguyễn Du, thị trấn Thường Tín nhưng không gặp V và Thành, khi được khoảng 200m thì thấy Đ ngã ở bụi cỏ ven đường nên đã quay lại. Sau khi quay lại quán nước thì tất cả nhóm của V đi về nhà. Đ và Lộc được mọi người đưa đi cấp cứu ở Bệnh viện Nông nghiệp I.

Hậu quả:

-Anh Lê Thành Lộc bị thương rách da chảy máu ở bả vai trái được khâu điều trị tại Bệnh viện nông nghiệp I.

-Anh Phạm Văn Đ vị vết rách da khoảng 10cm mặt sau cánh tay trái, đứt cơ tam đầu cánh tay được cấp cứu tại Bệnh viện nông nghiệp I.

-Nguyễn Văn T bị một vết thương dài khoảng 05cm ở vùng lưng trái.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương thích số 1275/GĐ-TTPY ngày 24/9/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội kết luận:

-Vết thương, vết mổ 1/3 trên cánh tay trái: 02%

- Tổn thương hai nhánh thần kinh quay tay trái (nhánh vận động chi phối cho đầu dài cơ tam đầu bên trái và nhánh cảm giác bì cánh tay ngoài dưới): 15%

-Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích do vật có cạnh sắc nhọn gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe 17% (*mười bảy phần trăm).*

Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Thường Tín ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích của anh Lê Thành Lộc, Nguyễn Văn T nhưng anh Lộc và Thành từ chối giám định thương tích và không yêu cầu gì về dân sự.

Về vật chứng: 01 con dao bằng kim loại (dạng dao mèo) cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm nhưng chưa thu hồi được.

Về dân sự: anh Đ yêu cầu Nguyễn Khắc V, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn T bồi thường tổng số tiền là 90.000.000 đồng. Nguyễn Văn M đã bồi thường cho anh Đ là 30.000.000 đồng, nay anh Đ yêu cầu Nguyễn Khắc V và Nguyễn Văn T bồi thường số tiền còn lại là 60.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKSTT ngày 18/4/2023,Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố Nguyễn Khắc V phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm d, đ khoản 2 Điều 134-Bộ luật hình sự; Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà:

*****Việt, M, Thành: khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận bản cáo trạng truy tố đúng hành vi các bị cáo đã thực hiện, các bị cáo hối hận, xin lỗi bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

+Việt, Thành: đồng ý bồi thường cho về dân sự cho anh Đ, tuy nhiên do hoàn cảnh gia đình các bị cáo rất khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức bồi thường hợp lý theo quy định của pháp luật.

+Minh: Đối với số tiền 30.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường cho anh Đ thì không yêu cầu các bị cáo V, Thành hoàn trả lại cho mình, bị cáo xin tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền trên.

+Anh Đ: xác nhận bị cáo M đã bồi thường cho anh 30.000.000 đồng, không yêu cầu M tiếp tục bồi thường và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo M. Anh Đ yêu cầu các bị cáo V, Thành liên đới bồi thường số tiền là 40.000.000 đồng, mỗi bị cáo phải bồi thường 20.000.000 đồng. Tại phiên tòa các bị cáo V, Thành bồi thường thì anh xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nếu không bồi thường thì anh không xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho V, Thành.

+Ông Sơn: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bồi thường của bị hại, ông xác nhận chăm sóc anh Đ trong thời gian 20 ngày trong thời gian điều trị vết thương. Ngoài ra ông Sơn không có ý kiến đề nghị gì.

*Đại diện VKSND huyện Thường Tín giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

+Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 134 ; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38- Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Nguyễn Khắc V, đề nghị xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù.

+Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65- Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Nguyễn Văn M đề nghị xử phạt M từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38- Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Nguyễn Văn T, đề nghị xử phạt bị cáo Thành từ 30 đến 36 tháng tù.

+Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bồi thường của bị hại cụ thể như sau: tiền chi phí điều trị tại Bệnh viện nông nghiệp và Bệnh viện V Đức; tiền mất thu nhập của bị hại từ ngày 03/7/2023 đến 03/8/2023; tiền mất thu nhập của người chăm sóc; chi phí di chuyển, đi lại khám điều trị; chi phí ăn uống bồi dưỡng sức khỏe; tiền bồi thường tổn thất tinh thần từ 10 đến 15 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03/7/2022, tại quán Chanh Bống trên đường Nguyễn Vĩnh Tích thuộc thôn V, xã V, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Lê Thành Lộc sang bàn uống nước của Nguyễn Khắc V để mượn loa kéo nhưng V không đồng ý. Sau đó V gọi điện thoại cho Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn T chuẩn bị hung khí đến quán đánh anh Phạm Văn Đ, Lê Thành Lộc. Thành lấy 01 con dao bằng kim loại (dạng dao mèo) dài khoảng 50cm đưa cho M rồi cả hai đến quán Chanh Bống. Tại đây, V dùng tay chân không đánh anh Lộc, anh Đ. Nguyễn Văn M dùng con dao bằng kim loại mang theo chém anh Đ vào cánh tay trái. Hậu quả anh Đ bị rách da dài khoảng 10cm ở mặt sau cánh tay trái, đứt cơ tam đầu cánh tay, tỷ lệ tổn hại sức khỏe 17%. Anh Lộc bị thương rách da chảy máu ở bả vai trái, anh Lộc từ chối giám định thương tích nên không xác định được tỷ lệ tổn hại sức khỏe.

Xét các bản án Nguyễn Khắc V đã bị xét xử thì trường hợp phạm tội của V thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm". Như vậy, hành vi của Nguyễn Khắc V đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm d, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hành vi của Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn T đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố các bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: V, M, Thành thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 – Bộ luật hình sự. M đã tự nguyện bồi thường thiệt hại phần lớn số tiền cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho M nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1, khoản

2 Điều 51-Bộ luật hình sự. Các bị cáo V, M, Thành không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về vai trò của các bị cáo: Nguyễn Khắc V là người có vai trò chính trong vụ án, là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác phạm tội. Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn T là những đồng phạm giúp sức cho V.

[5] Từ những nhận định trên, xét thấy: Nguyễn Khắc V, Nguyễn Văn T có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án phạt tù. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tù cách ly bị cáo V, Thành ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Nguyễn Văn M mặc dù có vai trò giúp sức tích cực trong vụ án nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình, có một con bị khuyết tật câm điếc bẩm sinh, thực tế đã bồi thường phần lớn cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xét thấy không cần phải bắt M chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo. Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt phù hợp với từng bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 587, 590 - Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do bị hại giao nộp, Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của anh Phạm Văn Đ như sau:

- Chi phí nằm viện, tiền thuốc tại Bệnh viện đa khoa Nông nghiệp cơ sở I là: 11.690.032 đồng (hóa đơn số 00098700, thể hiện tại BL số 132 -134), chi phí khám bệnh tại Bệnh viện hữu nghị V Đức là: 1.534.800 đồng (hóa đơn số 00193540, thể hiện tại BL số 128).

- Tiền mất thu nhập của anh Đ từ ngày 03/7/2022 đến ngày 03/8/2022 (01 tháng) là: 9.000.000 đồng x 01 tháng = 9.000.000 đồng.

-Tiền mất thu nhập của người chăm sóc (bố đẻ của anh Đ là ông Sơn) từ ngày 03/7/2022 đến ngày 23/7/2022 là: 300.000 đồng x 20 ngày = 6.000.000 đồng.

-Tiền chi phí di chuyển đi lại khám điều trị là: 5.000.000 đồng

- Tiền chi phí bồi dưỡng sức khỏe là: 2.000.000 đồng

- Tiền bồi thường thiệt hại bù đắp tổn thất về tinh thần là 10 tháng lương cơ sở, cụ thể là: 1.490.000 đồng x 10 tháng = 14.900.000 đồng

Tổng số tiền các bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 50.124.832 đồng. Bị cáo M đã tự nguyện bồi thường cho anh Đ số tiền là 30.000.000 đồng nên không buộc M phải tiếp tục bồi thường. Do đó đối với số tiền còn lại là 20.124.832 đồng buộc Nguyễn Khắc V và Nguyễn Văn T phải liên đới bồi thường cho bị hại. Bị cáo V là người có lỗi rủ rê các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên phải bồi thường mức 70% , bị cáo Thành bồi thường mức 30% tổng số tiền còn lại. Như vậy V bồi thường là 14.087.382 đồng, Thành bồi thường là 6.037.449 đồng.

Đối với số tiền đã bồi thường bị cáo M không yêu cầu các bị cáo V, Thành phải hoàn trả lại, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với anh Lê Thành Lộc bị thương tích nhưng từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu đề nghị gì về thương tích và đề nghị gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]Về xử lý vật chứng: 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 50cm bị cáo M sử dụng để gây thương tích cho anh Đ, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng chưa có kết quả, nên không đề cập xử lý trong vụ án này, khi nào thu giữ được sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo V và Thành phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38- Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Nguyễn Khắc V.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51;Điều 65 - Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Nguyễn Văn M.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Nguyễn Văn T.

1.Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Khắc V, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2.Về hình phạt:

2.1/ Xử phạt Nguyễn Khắc V 36 *(ba sáu)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 02/01/2023.

2.2/ Xử phạt Nguyễn Văn M 24 (*hai bốn)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn M cho UBND xã Văn Phú, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.3/Xử phạt Nguyễn Văn T 30 (*ba mươi*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/01/2023.

3.Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 357, 468, 584, 585,586, 587, 590 - Bộ luật dân sự năm 2015: Chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của anh Phạm Văn Đ là 50.124.832 đồng. Bị cáo M đã tự nguyện bồi thường cho anh Đ số tiền là 30.000.000 đồng nên không buộc phải tiếp tục bồi thường. Do đó đối với số tiền còn lại là 20.124.832 đồng buộc Nguyễn Khắc V và Nguyễn Văn T phải liên đới bồi thường cho bị hại. Bị cáo V phải bồi thường là 14.087.382 đồng, bị cáo Thành phải bồi thường là 6.037.449 đồng.

Đối với số tiền đã bồi thường bị cáo M không yêu cầu V, Thành phải hoàn trả nên Hội đồng xét xử không xét.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4.Về án phí: Áp dụng Điều 136 – Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a, c khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Khắc V, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Khắc V phải nộp 704.369 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 301.872 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

Các bị cáo Nguyễn Khắc V, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn T, bị hại là anh Phạm Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Phạm Văn Sơn có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Lê Thành Lộc có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

7. Về việc thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
-Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thường Tín, TP Hà Nội;
- Công an huyện Thường Tín, TP Hà Nội;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thường Tín, TP Hà Nội;
- Chi cục THA dân sự huyện Thường Tín, TP Hà Nội;
- Lưu HSVA, VP.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Hiền